

Bản án số: **101/2026/HS-PT**.
Ngày: 25/6/2026.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thanh Vũ;

Các Thẩm phán: Ông Võ Thái Sơn;

Bà Lê Thị Thọ.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Minh Nhựt - Thư ký viên Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa:
Ông Hứa Minh Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 25/6/2026, tại Phòng xét xử số 02 - trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ (Số A, đường N, phường A, thành phố Cần Thơ), xét xử phúc thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số 105/2026/TLPT-HS ngày 12/5/2026 đối với bị cáo Nguyễn Văn T do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn T đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 34/2026/HS-ST ngày 06/3/2026 của Tòa án nhân dân khu vực x - Cần Thơ.

- Bị cáo có kháng cáo: Nguyễn Văn T; sinh ngày: 01/01/1987; nơi sinh: tỉnh An Giang; nơi đăng ký thường trú: Tổ A, ấp P, xã C, tỉnh An Giang; nơi ở hiện nay: Khu dân cư Đ, phường L, thành phố Cần Thơ; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con bà Hồ Thị D, không có thông tin về cha ruột của bị cáo; có vợ là bà Nguyễn Thị Ngọc H, sinh năm 1983 (đã chết) và 01 người con sinh năm 2018; tiền án: không; tiền sự: không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 03/02/2026 đến ngày 05/02/2026 chuyển sang áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. (có mặt)

- Những người dưới đây không liên quan đến kháng cáo Hội đồng xét xử phúc thẩm không triệu tập gồm: người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Tăng Minh P, Nguyễn Qui P1; người làm chứng Lê Văn C, Võ Minh S, rần M, Ngô Hùng T1, Nguyễn Hữu N.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Thực hiện Kế hoạch công tác tuần số 05/KH-TrHP ngày 22/01/2026 của Phòng C1 - Công an thành phố C, vào lúc khoảng 23 giờ 40 phút ngày 02/02/2026, ông Nguyễn Qui P1 (mặc trang phục Cảnh sát giao thông) điều khiển xe mô tô chuyên dụng chở ông Tăng Minh P (mặc trang phục Cảnh sát cơ động) thực hiện nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát giao thông đường bộ khi đến khu vực đường Q, phường H, thành phố Cần Thơ thì phát hiện Nguyễn Văn T có biểu hiện nghi vấn say rượu, điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 54V8 - 0984 chở ông Võ Minh S nên yêu cầu dừng lại để kiểm tra nồng độ cồn thì T điều khiển xe bỏ chạy vào khu dân cư H. Khi ông P1 điều khiển xe chở ông P đuổi theo thì bị T đập xe tuần tra nhưng xe không ngã. Khi đến đoạn đường cắt trước Nhà số I, đường B, khu dân cư H thì T dừng xe và xông vào đánh, siết cổ ông Phú Đ xuống đường, khi S can ngăn thì T quay sang đánh ông P1 thì lực lượng Công an phường H bắt quả tang.

Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 84/KLTTCT-TTPYCT ngày 10/12/2026 của Trung tâm Pháp y - Sở Y tế thành phố C kết luận: Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của ông Tăng Minh P là 02%.

* Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 34/2026/HS-ST ngày 06/3/2026 của Tòa án nhân dân khu vực x - Cần Thơ quyết định như sau:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 330; điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung các năm 2017, 2024, 2025) đối với bị cáo Nguyễn Văn T.

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Chống người thi hành công vụ”.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án và được trừ vào thời gian tạm giữ từ ngày 03/02/2026 đến ngày 05/02/2026.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, về án phí, về quyền kháng cáo của bị cáo và người tham gia tố tụng khác.

* Ngày 10/3/2026, bị cáo Nguyễn Văn T nộp đơn kháng cáo bản án sơ thẩm, yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

* Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo Nguyễn Văn T giữ nguyên nội dung kháng cáo, xin Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

- Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ về việc giải quyết vụ án: Hội đồng xét xử sơ thẩm kết luận bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Chống người thi hành công vụ” theo quy định tại khoản 1 Điều 330 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung các năm 2017, 2024, 2025) là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật. Đồng thời, Hội đồng xét xử sơ thẩm xác định bị cáo T là người có nhân thân tốt, không có tiền án tiền sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; áp dụng đối với bị cáo T các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung các năm 2017, 2024, 2025) là đúng quy định của pháp luật. Xét Hội đồng xét xử sơ thẩm xử phạt bị cáo T mức hình phạt 06 tháng tù là phù hợp, tương xứng tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, đặc điểm nhân thân và các tình tiết giảm

nhẹ trách nhiệm hình sự được áp dụng đối với bị cáo. Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp hoạt động đúng đắn của cơ quan Nhà nước trong lĩnh vực trật tự, an toàn giao thông, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự an toàn xã hội. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận cho bị cáo T hưởng án treo. Từ những cơ sở trên, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung các năm 2021, 2024, 2025), không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn T, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

- Nói lời sau cùng tại phiên tòa phúc thẩm: bị cáo Nguyễn Văn T không có ý kiến.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo và phạm vi xét xử phúc thẩm: Xét Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn T lập và nộp tại Tòa án cấp sơ thẩm vào ngày 10/3/2026 là đúng quy định của pháp luật về người kháng cáo, thời hạn kháng cáo, hình thức, nội dung kháng cáo theo quy định tại các điều 331, 332 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung các năm 2021, 2024, 2025). Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Văn T giữ nguyên nội dung kháng cáo theo đơn kháng cáo. Căn cứ vào Điều 345 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung các năm 2021, 2024, 2025), Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét nội dung kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn T về việc xin hưởng án treo theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn T như sau: Thực hiện Kế hoạch công tác tuần số 05/KH-TrHP ngày 22/01/2026 của Phòng C1 - Công an thành phố C, vào lúc khoảng 23 giờ 40 phút ngày 02/02/2026, ông Nguyễn Qui P1 điều khiển xe mô tô chuyên dụng chở ông Tăng Minh P thực hiện nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát giao thông đường bộ khi đến khu vực đường Q, phường H, thành phố Cần Thơ thì phát hiện Nguyễn Văn T có biểu hiện nghi vấn say rượu, điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 54V8 - 0984 chở ông Võ Minh S nên yêu cầu dừng lại để kiểm tra nồng độ cồn thì T điều khiển xe bỏ chạy vào khu dân cư H. Khi ông P1 điều khiển xe chở ông P đuổi theo thì bị T đập xe tuần tra nhưng xe không ngã. Khi đến đoạn đường cụt trước Nhà số I, đường B, khu dân cư H thì T dừng xe và xông vào đánh, siết cổ ông Phú Đ xuống đường, khi S can ngăn thì T quay sang đánh ông P1 thì lực lượng Công an phường H bắt quả tang. Do đó, Tòa án sơ thẩm kết luận bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Chống người thi hành công vụ” theo quy định tại khoản 1 Điều 330 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung các năm 2017, 2024, 2025) là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn T, về việc xin được hưởng án treo: Khi lượng hình, Hội đồng xét xử sơ thẩm xác định bị cáo T là người có nhân thân tốt, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật. Đồng thời, Hội đồng xét xử sơ thẩm xác định bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối

cải và áp dụng đối với bị cáo các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung các năm 2017, 2024, 2025) là có căn cứ, đúng pháp luật. Xét Hội đồng xét xử sơ thẩm xử phạt bị cáo T mức án 06 tháng tù là phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, đặc điểm nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được áp dụng đối với bị cáo. Hội đồng xét xử phúc thẩm xác định không còn tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào đáng lẽ bị cáo được hưởng nhưng Hội đồng xét xử sơ thẩm chưa áp dụng đối với bị cáo T. Xét bị cáo T bị phạt tù không quá 03 năm, có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng là có đủ điều kiện để có thể xem xét cho hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung các năm 2017, 2024, 2025). Tuy nhiên, hành vi phạm tội của bị cáo không những trực tiếp xâm phạm đến hoạt động đúng đắn của cơ quan Nhà nước, xâm phạm trật tự quản lý hành chính trong lĩnh vực bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường bộ, mà còn ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự an toàn xã hội tại địa phương nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận cho bị cáo hưởng án treo.

[4] Từ những nhận định trên, căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung các năm 2021, 2024, 2025), Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn T, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[5] Về án phí phúc thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung các năm 2021, 2024, 2025) và điểm b khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu án phí hình sự phúc thẩm là 200.000 đồng.

[6] Các phần khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung các năm 2021, 2024, 2025).

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn T, về việc xin được hưởng án treo. Giữ nguyên quyết định hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Văn T của Bản án hình sự sơ thẩm số 34/2026/HS-ST ngày 06/3/2026 của Tòa án nhân dân khu vực z - Cần Thơ.

2. Căn cứ vào: khoản 1 Điều 330; điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung các năm 2017, 2024, 2025) đối với bị cáo Nguyễn Văn T.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 06 (sáu) tháng tù về tội “Chống người thi hành công vụ”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án nhưng được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 03/02/2026 đến ngày 05/02/2026.

3. Về án phí phúc thẩm:

- Căn cứ vào: khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung các năm 2021, 2024, 2025) và điểm b khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Xử buộc bị cáo Nguyễn Văn T chịu án phí hình sự phúc thẩm là 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng).

4. Các phần Quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GD, KT 1-TANDTC (01);
- VKSND TP. Cần Thơ (01);
- TAND khu vực x-Cần Thơ (02);
- VKSND khu vực x-Cần Thơ (01);
- THADS TP. Cần Thơ (01);
- CQCSĐT-Công an TP. Cần Thơ (01);
- CQTHAHS-Công an TP. Cần Thơ (01);
- THADS khu vực x-Cần Thơ (01);
- UBND, Công an phường Long Tuyền (02);
- Bị cáo (01);
- Người TGTT khác (02);
- P.GD, KT, TTr & THA-TAND TP. CT (01);
- Phòng HSNV-Công an TP. Cần Thơ (01);
- Lưu HSVA, THS (04).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký và đóng dấu)

Lê Thanh Vũ